

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày: 29/05/2024
Date:

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,272.64	-9.09	-0.71	25,430.35
VN30	1,284.02	-15.73	-1.21	9,270.30
VNMIDCAP	1,977.06	1.71	0.09	11,530.29
VNSMALLCAP	1,531.69	9.18	0.60	3,511.27
VN100	1,298.75	-10.52	-0.80	20,800.59
VNALLSHARE	1,311.67	-9.43	-0.71	24,311.86
VNXALLSHARE	2,092.91	-15.11	-0.72	25,854.45
VNCOND	1,990.55	-23.89	-1.19	1,299.13
VNCONS	696.29	-5.06	-0.72	2,230.47
VNE	737.37	-6.63	-0.89	699.95
VNF	1,581.00	-9.50	-0.60	8,247.08
VNHEAL	1,751.16	11.27	0.65	41.71
VNIND	828.99	-4.13	-0.50	4,155.69
VNIT	4,867.52	-51.89	-1.05	1,133.95
VNMAT	2,302.07	-26.39	-1.13	3,248.02
VNREAL	948.24	-6.96	-0.73	2,407.59
VNUTI	903.04	5.26	0.59	837.37
VNDIAMOND	2,191.49	-26.80	-1.21	4,877.61
VNF	2,015.89	-14.10	-0.69	6,928.49
VNFSELECT	2,118.09	-12.73	-0.60	8,247.08
VNSI	2,013.14	-24.99	-1.23	4,849.37
VNX50	2,190.72	-19.05	-0.86	15,360.65

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	967,523,321	22,970
Thỏa thuận	105,357,912	2,473
Tổng	1,072,881,233	25,443

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	LPB	40,603,423	TCD	6.99%	VND	-10.78%
2	EIB	34,886,633	VIP	6.99%	DTT	-6.94%
3	POW	28,327,145	SGR	6.98%	TTE	-6.61%
4	BCG	27,560,664	CCL	6.97%	CSV	-4.49%
5	SHB	25,362,391	CMV	6.96%	HAX	-4.38%

Giao dịch của NDTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (ck) Trading vol. (shares)	71,255,673	6.64%	120,002,831	11.19%	-48,747,158

GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dong\$)	1,856	7.30%	3,513	13.81%	-1,656
---	-------	-------	-------	--------	--------

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	MBB	16,135,307	FPT	589,670,974	MWG	56,976,579
2	MSB	14,004,800	MBB	362,062,962	MSB	53,541,396
3	VND	11,569,510	CTG	341,280,043	ASM	34,823,981
4	CTG	10,725,738	HPG	249,019,807	HPG	31,930,078
5	HPG	8,650,047	MWG	236,272,942	EIB	26,459,882

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	GEG	GEG giao dịch không hưởng quyền - ĐHCD thường niên năm 2024, dự kiến 25/06/2024 tại TPHCM.
2	VFG	VFG giao dịch không hưởng quyền - chi trả cổ tức đợt 3 năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 14/06/2024.
3	NLG	NLG giao dịch không hưởng quyền - chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ 4,99%, ngày thanh toán: 28/06/2024.
4	VND	VND giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:5 (số lượng dự kiến: 60.892.200 cp) và thực hiện quyền mua theo tỷ lệ 5:1 (số lượng dự kiến: 243.568.801 cp), với giá 10.000 đ/cp, thời gian chuyển nhượng quyền mua từ 06/06/2024 đến 26/06/2024.
5	FUESSVFL	FUESSVFL niêm yết và giao dịch bổ sung 400.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 29/05/2024.
6	FUEKIV30	FUEKIV30 niêm yết và giao dịch bổ sung 2.500.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 29/05/2024.
7	FUEVFNVD	FUEVFNVD niêm yết và giao dịch bổ sung 100.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 29/05/2024.